

Bản án số: **118/2023/HSST**.

Ngày: 13/7/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Quốc Tiến.

2. Bà: Trần Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phong** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Minh T** - Sinh ngày: 16/02/1996. (Có mặt)

Giới tính: Nam. Nơi sinh: Gò Quao, Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Ấp 6, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 505 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Buôn bán - Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phùng Minh T2 (1972) và bà Nguyễn Thị Lệ T (1975).

*** Tiền án, Tiền sự:** Chưa.

Bị cáo tại ngoại.

*** Người bị hại:**

- Bà **Lê Thị Trúc L**, Sinh năm: 1996. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 1007/11A đường Lâm Quang Ky, khu phố 5, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

- Chị **Lê Thị Phương L**, Sinh năm: 2002. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 858/1 đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Ông **Lê Hoài P**, Sinh năm: 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 889/4/1 đường Nguyễn Trung Trực, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Chị **Tô Diễm Q**, Sinh năm: 2003. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Hiệp Hòa, xã Vĩnh Bình Bắc, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

- Chị **Thạch Thúy Phương A**, Sinh năm: 2002. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 49, khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2022, chị Lê Thị Trúc L đi dự sinh nhật của em ruột là Lê Thị Phương L tại quán nhậu số 1 đường 3/2, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá. Sau khi nhậu xong, Trúc L thanh toán tiền khoảng 3.000.000 đồng, trong túi xách màu trắng của Trúc L còn lại khoảng 3.000.000 đồng (gồm 06 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) và 02 tờ vé số kiến thiết (không rõ đài nào, có 02 số đuôi là 19). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, chị Trúc L cùng Lê Thị Phương L, Thạch Thúy Phương A, Tô Diễm Q, Lê Hoài P, Phùng Minh T và một vài người bạn (không rõ nhân thân) cùng hát karaoke ở phòng số 111 tại quán RUBY ở số 69-70 phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá. Trong lúc hát và nhậu thì T ngồi cạnh chị Trúc L. Một lúc sau, chị Trúc L ra khỏi phòng, xuống bãi để xe của quán RUBY để lấy áo khoác, để lại túi xách màu trắng tại chỗ ngồi bên cạnh T. Vì cần tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng chị Trúc L ra khỏi phòng, mọi người đang hát không ai để ý, T đã mở túi xách của chị Trúc L lấy trộm số tiền 3.000.000 đồng và 02 tờ vé số bỏ vào túi quần.

Khi chị Trúc L quay lại phòng karaoke thì phát hiện túi xách bị mở khóa nên kiểm tra túi và phát hiện bị mất số tiền 3.000.000 đồng (gồm 06 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) và 02 tờ vé số. Chị Trúc L hỏi nhưng không ai thừa nhận nên

chị Trúc L đã yêu cầu mọi người cho kiểm tra. Khi Trí tự lấy tiền trong túi quần bên phải đang mặc ra thì Trúc L, Phương A, Diễm Q, Phương L, P đều nhìn thấy số tiền 3.000.000 đồng và 02 tờ vé số của chị Trúc L. Khi đó, T liền đi vào nhà vệ sinh bỏ 02 tờ vé số của chị Trúc L vào bồn cầu và nhấn nút thoát nước để phi tang. Sau khi sự việc xảy ra, ngày 29/12/2022, chị Trúc L đến Công an phường Vĩnh Lạc trình báo. Làm việc với cơ quan Công an, Phùng Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp lại số tiền 3.000.000 đồng đã lấy trộm. Ngày 06/3/2023, Phùng Minh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

*** *Vật chứng thu giữ trong vụ án:***

- Tiền Việt Nam 3.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 122/CT-VKSRG ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo **Phùng Minh T** về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phùng Minh T – mức án 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

* Về phần dân sự: Người bị hại Lê Thị Trúc L đã được nhận lại số tiền 3.000.000 đồng bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác.

* Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho bị hại Lê Thị Trúc L số tiền 3.000.000 đồng (Theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 26/QĐXL-CSĐT, ngày 04/4/2023 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Rạch Giá).

Tại phiên tòa, người bị hại Lê Thị Trúc L có ý kiến xác nhận đã được nhận lại số tiền 3.000.000 đồng bị mất trộm và không yêu cầu gì khác về phần dân sự. Về phần hình phạt, người bị hại yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được mức án cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ ngày 28/12/2022, tại phòng số 111 của quán RUBY ở số 69-70 phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, lợi dụng sự sơ hở chủ quan của chủ sở hữu chị Lê Thị Trúc L trong việc trông coi và quản lý tài sản, Phùng Minh T đã lấy trộm số tiền 3.000.000 đồng và 02 tờ vé số của chị Trúc L.

Hành vi của bị cáo Phùng Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng và làm mất an ninh trật tự ở địa phương nói chung. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại trật tự kỷ cương pháp nước.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của

mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo khi lượng hình. Đồng thời, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt cải tạo, giáo dục tại địa phương, tạo điều kiện cho bị cáo sửa đổi thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người có nghề nghiệp nhưng không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Thị Trúc L đã được nhận lại tài sản bị mất trộm là số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho bị hại Lê Thị Trúc L số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Minh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt: Bị cáo **Phùng Minh T – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ**. Miễn khấu trừ thu nhập cá nhân của bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Phùng Minh T được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao quản lý, giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được hồ sơ thi hành án (bản án và quyết định thi hành án).

Giao bị cáo Phùng Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang quản lý, giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời

gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 75 của Luật Thi hành án hình sự.

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/7/2023).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP.Rạch Giá;
- Cơ quan THADS TP.Rạch Giá;
- Công an TP.Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh